

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 19/2022/QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Chí Tâm.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

Ông Lê Khắc Thịnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 21/2021/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H bị kháng cáo như sau:

Ngày 30/8/2021, nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết Ng, kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: Bà Ng yêu cầu xem xét giải quyết buộc anh Hồ Thanh L là con ông Hồ Văn C phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà Ng trong suốt thời gian từ năm 2018 cho đến nay với số tiền 50.000.000 đồng. Lý do anh L trực tiếp xô bà Ng té bật ngựa trên đường sùm cột sống.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 17 tháng 01 năm 2022, nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết Ng là người kháng cáo mặc dù đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần hai nhưng bà Ng vẫn vắng mặt không có lý do.

Bị đơn ông Hồ Văn C, bà Nguyễn Thị B, anh Hồ Thanh S (Văn S, Dum E), anh Hồ Thanh L (Văn L), chị Nguyễn Thị Bích H, bà Hồ Thị T (Mỹ L) vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án.

Căn vào Điều 289 và Điều 295 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 223/2021/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2021, về việc “*Tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết Ng, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số nhà 32, khóm X, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: 1. Ông Hồ Văn C, sinh năm 1940.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1942;

3. Anh Hồ Thanh S (Văn S, Dum E), sinh năm 1975;

4. Anh Hồ Thanh Lâm (Văn L), sinh năm 1978;

5. Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Khóm X, phường AT, thành phố H, Đồng Tháp.

6. Bà Hồ Thị T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khóm Cây D, phường M, thành phố H, Đồng Tháp.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2021/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị Tuyết Ng là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV và THA TAT;
- TAND TP. H;
- CC THADS TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSVA (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Chí Tâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 11a:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2012/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 192 hoặc các điều luật khác của BLTTDS (ví dụ: xét

thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của BLTTDS).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2012/TLST-KDTM).

(5) Ghi theo hướng dẫn việc ghi “trích yếu” vụ án tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (ví dụ: “Về việc tranh chấp về cấp dưỡng”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 193 của BLTTDS, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).